TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HỒNG BÀNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 167/2024/HS-ST
Ngày 17-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Mười

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Hải

Ông Nguyễn Văn Hương

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Đức Trung - Thẩm tra viên Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 178/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 171/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

TVL, sinh ngày 13 tháng 9 năm 1988 tại Thanh Hóa; nơi ĐKHKTT: thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở hiện nay: Không có nơi ở cố định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông D và bà R; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 19/8/2024, chuyển tạm giam ngày 26/8/2024; có mặt.

Người chứng kiến: Ông NCK, sinh năm 1965; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 50 phút ngày 19/08/2024 tổ công tác Công an phường Quán Toan, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng làm nhiệm vụ tuần tra tại ngã tư E, F phát hiện TVL đi bộ vào quán nước vỉa hè trước cửa số nhà 5B đường G, E, có

biểu hiện nghi vấn. Khi tổ công tác tiến hành kiểm tra thì TVL ném xuống dưới chân 01 gói giấy màu trắng. Kiểm tra bên trong gói giấy có chứa chất bột màu trắng nghi ma túy nên tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa TVL về trụ sở Công an phường để làm rõ. Thu giữ của TVL: 01 gói giấy màu trắng kích thước 1,5 x 01cm bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy. Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu của TVL dương tính với MOP (Heroine).

Tại bản Kết luận giám định số 991/KL-KTHS ngày 23/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: "*Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,15 gam, loại Heroine*".

Tại Cơ quan điều tra, TVL khai nhận bản thân đang làm việc trên tàu cát. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 19/08/2024, sau khi tàu vào neo đậu tại chân cầu H, xã I, huyện J, thành phố Hải Phòng, TVL nhận tiền công và đi bộ ra đường Quốc lộ 10 về hướng ngã tư E, nhằm mục đích bắt xe khách về Thanh Hóa. Tại khu vực ngã tư E, TVL gặp 01 người đàn ông làm nghề xe ôm nên đã thuê người này chở đến khu vực đường tàu K để mua 100.000 đồng ma túy của 01 người đàn ông không quen biết thì được người này đưa cho 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa Heroine. TVL mua ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Sau khi có ma túy, TVL nhận và cầm ở tay trái rồi đi bộ ngược trở lại nhờ người xe ôm chở về ngã 4 E. Tại đây TVL bị tổ Công tác Công an phường Quán Toan kiểm tra, do sợ hãi nên TVL đã vất gói giấy chứa ma túy xuống dưới đất.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, bản Kết luận giám định ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án: Chuyển Chi cục thi hành án dân sự quận Hồng Bàng: 01 bì giấy nguyên niêm phong chứa mẫu vật còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 991MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng.

Tại Bản cáo trạng số 154/CT-VKSHB ngày 26/11/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo TVL về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, bản Kết luận giám định ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249;

Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo TVL với mức án từ 18 đến 21 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy nguyên niêm phong chứa mẫu vật còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 991MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về sự vắng mặt của người chứng kiến:

[3] Người chứng kiến ông NCK đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Bị cáo và đại diện Viện kiểm sát không đề nghị hoãn phiên tòa về sự vắng mặt của người chứng kiến. Xét thấy người chứng kiến đã có lời khai tại giai đoạn điều tra và việc vắng mặt của họ tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 296 của Bộ luật tố tụng hình sự; Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt người chứng kiến.

- Về tội danh:

[4] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung trên, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai người chứng kiến; phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ, Kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 50 phút ngày 19/8/2024, tại khu vực ngã tư E, quận F, TVL có hành vi cất giấu trái phép 0,15 gam ma túy loại Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang. Tại thời điểm thực hiện hành vi (ngày 19/8/2024), bị cáo là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự; bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Như vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

- Đánh giá về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma tuý, xâm phạm trật tự trị an xã hội, làm phát sinh, gia tăng nhiều loại tội phạm hình sự khác.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[6] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, trên cơ sở đề nghị của Kiểm sát viên và kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa; sau khi xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, bắt bị cáo phải chấp hành tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo và phát huy tác dụng răn đe, đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung. Tuy nhiên cần đánh giá khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhân thân chưa có tiền án tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; xét thấy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo từ 18 tháng đến 21 tháng tù là có phần nghiêm khắc. Hội đồng xét xử xem xét và xử bị cáo mức án thấp so với đề nghị của Viện kiểm sát để bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội là phù hợp.

- Về hình phạt bổ sung:

[9] Căn cứ tài liệu có trong hồ sơ và xét hỏi tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp ổn định, là đối tương nghiện ma túy,

không có nơi ở cố định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

- Về xử lý vật chứng:

[10] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy nguyên niêm phong chứa mẫu vật còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 991MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng.

- Về án phí:

[11] Bị cáo TVL phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[12] Bị cáo TVL được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này:

[13] Đối với người đàn ông bán ma túy cho TVL, trong quá trình điều tra chưa xác minh được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[14] Đối với người đàn ông làm nghề xe ôm chở TVL đi mua ma túy không xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo TVL phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt: TVL 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19 tháng 8 năm 2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy nguyên niêm phong chứa mẫu vật còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 991MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/11/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án

phí và lệ phí Tòa án, bị cáo TVL phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo TVL được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Hồng Bàng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Mười